

NGHỆ THUẬT XÂY DỰNG NHÂN VẬT ANH HÙNG ĐA DIỆN TRONG TIỂU THUYẾT *TRÊN MẢNH ĐẤT NÀY* CỦA HOÀNG VĂN BỔN

Phạm Ngọc Hiền *

Tóm tắt

Tiểu thuyết Trên mảnh đất này của Hoàng Văn Bổn được công bố lần đầu năm 1962 và gây nhiều dư luận trái ngược nhau. Tác giả đã xây dựng nhiều nhân vật có tính cách góc cạnh để phản ánh sự phức tạp của dòng chảy lịch sử Việt Nam buổi đầu kháng chiến chống Pháp. Bài viết sẽ phân tích những thủ pháp nghệ thuật mà tác giả sử dụng để xây dựng hình tượng nhân vật Ba Râu – một trong những nhân vật anh hùng đa diện điển hình trong văn xuôi cách mạng Việt Nam. Qua đó, khẳng định sự tồn tại và sức hấp dẫn của loại hình nhân vật này trong tiểu thuyết cách mạng Việt Nam thời chiến tranh.

Từ khóa: nhân vật anh hùng đa diện, Hoàng Văn Bổn

Theo quan niệm của nhiều nhà văn cách mạng Việt Nam, nhân vật anh hùng phải là mẫu người tốt đẹp toàn diện. Họ mang những phẩm chất của con người mới XHCN, kết tinh những gì đẹp nhất của giai cấp công – nông. Các tính cách đó dường như đã được “mặc định” từ thành phần xuất thân và không hề bị biến dạng khi trải qua bão tố cách mạng. Đại đa số tác phẩm văn xuôi cách mạng Việt Nam đã xây dựng thành công hình tượng nhân vật anh hùng theo quan niệm Marxist. Tuy nhiên, ngoài loại hình nhân vật “đơn diện” nêu trên, trong tiểu thuyết cách mạng Việt Nam còn tồn tại loại hình nhân vật “đa diện”. Ta có thể thấy rõ cách thức miêu tả loại hình nhân vật này qua nhân vật Ba Râu trong tiểu thuyết *Trên mảnh đất này* (1962) của Hoàng Văn Bổn.

Nhân vật đa diện là những nhân vật có tính cách phức tạp, được miêu tả từ nhiều chiều và được nhìn qua nhiều lăng kính khác nhau. Nó là những con người mang tính nhân loại phổ quát, không chỉ là con người cộng đồng mà còn là con người cá nhân. Nếu tính cách nhân vật “đơn diện” hoàn toàn tốt hoặc hoàn toàn xấu thì tính cách nhân vật đa diện vừa có ưu điểm, vừa có khuyết điểm. Nghĩa là, nó có tính cách góc cạnh, phức tạp, có sự biến chuyển và tạo nên nhiều cách đánh giá khác nhau. Loại hình nhân vật đa diện không xa lạ gì so với văn học thế giới và Việt Nam (Achilles, Jean Valjean, Taras Bulba, Grigori, A.Q, Chí Phèo, Xuân Tóc Đỏ...). Có thể nói rằng, đại đa số nhân vật tạo được ấn tượng khó phai trong lòng người đều là nhân vật đa diện. Tuy nhiên, trong văn học cách mạng Việt Nam thời kỳ 1945 – 1975, loại hình nhân vật anh hùng đa diện rất ít xuất hiện. Bởi loại nhân vật này bị xem là

* TS, Khoa Xã hội, Trường ĐH Sài Gòn

“lệch chuẩn”, không tiêu biểu cho mẫu người chiến sĩ cách mạng vô sản. Các nhân vật anh hùng đa diện chỉ xuất hiện trong một vài tiểu thuyết Việt Nam thời kỳ 1955 – 1964. Như các tự vệ thành trong *Sống mãi với thủ đô* (Nguyễn Huy Tưởng), Sơn Linh (*Bên kia biên giới* – Lê Khâm), Bảy Thâm (*Đất lửa* – Nguyễn Quang Sáng)... Trong tiểu thuyết *Trên mảnh đất này* của Hoàng Văn Bôn, cũng có khá nhiều nhân vật anh hùng đa diện, tiêu biểu là thủ lĩnh du kích Ba Râu. Tác giả đã sử dụng nhiều thủ pháp nghệ thuật đặc sắc để nhân vật ghi đậm dấu ấn trong lòng bạn đọc.

1. Miêu tả nhân vật qua ngoại hình

Miêu tả ngoại hình là một thủ pháp để bộc lộ tính cách và giúp nhân vật tạo được ấn tượng rõ nét. Ba Râu có một ngoại hình “dữ tợn” không giống ai, bởi có những chòm sẹo rất ấn tượng và biến hóa linh hoạt tùy theo thái độ của chủ nhân: “Đám sẹo đầy ngực, đầy hai cánh tay”, “vết sẹo đánh đeo dưới mắt thâm tím lại, nổi cộm lên”, “vết sẹo rung rinh, chập chờn ẩn hiện”, “vết sẹo dưới má thì càng lún sâu vào tận xương, tím đen”, “vết sẹo hằn sâu, vắt vông dưới gò má như một con đĩa hút no máu”, “vết sẹo đánh đeo dưới má trái đã trở màu xanh chàm, rung rinh như một con vật sống đang gào thét tìm môi!”... Hình ảnh đám sẹo được lặp đi lặp lại khoảng 20 lần, ở nhiều vị trí và có màu sắc, hình dáng khác nhau để khắc sâu diện mạo riêng rất ấn tượng của Ba Râu. Những chòm sẹo to tướng và dày đặc đó giống như những chòm

huy chương ghi nhận lòng dũng cảm và thành tích trận mạc của Ba Râu. Tác giả không giới thiệu cho người đọc biết Ba Râu đánh bao nhiêu trận nhưng chỉ giới thiệu số lượng sẹo trên người Ba Râu, như vậy là giàu hình ảnh và gợi nhiều liên tưởng thú vị. Những vết sẹo này cũng là một thủ pháp nghệ thuật gây sự hiểu lầm từ đó tạo ra những bi kịch cho nhân vật. Có lần, gã râu dài Mười Vườn Thơm tưởng Ba Râu là “*tướng cướp*” nên suýt chém đầu. Còn dân ở xóm nổi loạn gọi Ba Râu là “*lưu manh*”...

Hoàng Văn Bôn còn dùng nhiều thủ pháp so sánh tu từ trong miêu tả ngoại hình Ba Râu để tăng thêm sự sống động, giàu hình ảnh và gợi tưởng. Cách chọn đối tượng để so sánh với Ba Râu cũng là một việc làm công phu có tính toán kỹ. Khác với cách miêu tả Út Nhỏ, tác giả không thể ví Ba Râu như loài thỏ, rắn mối, bướm... mà phải ví với những động vật dũng mãnh. Khi thất thế thì Ba Râu giống như con cày, con cáo, con chó ghẻ, con chó sói bị thương chui lủi bụi bờ: “*Người ta bủa lưới đuổi tôi như săn con sói*”, “*Quân chó đẽ ấy nó săn tôi như săn cày, săn cáo*”, “*như một con chó ghẻ bị săn đuổi*”, “*như một con sói nằm khoang đơn độc giữa hang đá, thè lưỡi liếm vết thương đâm máu giữa ngực*”. Lúc thắng thế thì Ba Râu như con hổ, con ngựa... tự do tung hoành: “*Ba Râu đứng dậy, ngồi xuống, cào cào vết sẹo trên má, gãi sau gáy, thật giống y như con cọp già trúng đạn, nhào lộn, gầm thét nhưng đau đớn vì không thể xông tới mà vô, mà móc họng, móc hầu ai được*”, “*Tùng ý nghĩ Ba Râu nhảy*

lung tung như một con ngựa hoang”, “Tính anh hùng cá nhân của Ba Râu nổi dậy như một con ngựa đứt cương”, “Ba Râu chạy như ngựa tể. Thân hình nở nang, mang mười vết thương đỏ rực trong ánh nắng ban mai”... Ngoại hình rất ấn tượng của Ba Râu không chỉ được miêu tả từ góc nhìn của tác giả mà còn qua cái nhìn của các nhân vật khác: “Thuần có cảm tưởng như nhìn thấy đôi mắt xanh lè loài thú dữ nhìn gã thợ săn”, “Thoạt nhìn qua, mình đã quả quyết rằng đây là một con ngựa bất kham”... Việc miêu tả chân dung của nhân vật đa diện rất kỳ công vì nó có sự thay đổi hình dạng qua mỗi thời kỳ, thậm chí trong cùng một lúc, nhân vật vẫn có thể mang nhiều bộ mặt khác nhau. Qua việc phân tích ngoại hình của Út Nhỏ và Ba Râu, ta thấy Hoàng Văn Bôn đã đạt tới kỹ năng tinh xảo và tỏ ra nắm vững khoa “nhân tướng học”.

2. Miêu tả nhân vật qua ngôn ngữ

Tính cách phức tạp của Ba Râu còn được thể hiện qua ngôn ngữ. Ba Râu có hai loại ngôn ngữ đối lập nhau. Đối với giặc lúc giận dữ thì Ba Râu sử dụng loại ngôn ngữ tục tằn, thô lỗ của những tay anh chị: “Dẫn cái quân chó đẻ ấy lại đây”, “Giàu hay nghèo? – Ba Râu hỏi (...) Tây mà cũng nghèo à? Đâu có chuyện nói láo ấy?”, “Giết, giết! “Rất tiếc” cái con mẹ mày! Rất tiếc là Ba Râu này không vận hòng chúng mày sớm hơn / Ba Râu vừa quát tháo, vừa khạc nhổ một cách kinh tởm”.

Nếu chỉ gặp Ba Râu một lần trong buổi xử tội bọn Tây thì dễ nhận xét lầm đây là một tay hảo hớn dữ tợn,

thô lỗ, thiếu tính người. Nhưng nếu tiếp xúc gần gũi, người ta sẽ nhận ra ông là con người có “tính mềm yếu, dễ xúc động”. Một người nóng nảy ăn nói cộc cằn thế kia mà cũng có được những lời hết sức thông thiết, bi ai. Như đoạn ông dặn vợ chăm sóc mẹ già: “Năm, mình đừng khóc lóc, đừng nhắc lại chuyện xưa, tôi khổ lắm (...) Năm tìm về làng mình... Nhưng đừng cho má biết là... Má trông ngóng tội mình, trông ngày trông đêm!... Biết tin này, bà khó mạnh khỏe được... / Nhắc đến bà mẹ già, người Ba Râu như bị ai tóm cả ruột gan mà rút ra”.

Ba Râu còn viết thư gửi mẹ, lời văn viết cũng cảm động không kém lời văn nói: “Má đừng rầy con nữa. Con biết lắm, nhưng con không làm như vậy được. Con không rút lui nữa đâu (...) Nếu mấy vết thương má có nhức, má bắt của đồng già với dấm mà uống, đỡ lắm. Má cứ yên lòng mà làm việc. Bọn Tây khôn nạn có kéo đến làng mình, nó phải bước qua xác chúng con mà đi”. Trong lời văn của Ba Râu, có cả tình cảm chứa chan của người con với mẹ, có cả lời thề quyết tâm đánh địch để giữ cho quê nhà được bình yên. Nghĩa là vừa có những lời mềm yếu vừa có những lời cứng rắn. Đó cũng là biểu hiện của tính chất đa diện trong ngôn ngữ Ba Râu.

Tính cách Ba Râu không chỉ được thể hiện qua ngôn ngữ đối thoại mà còn qua ngôn ngữ độc thoại nội tâm. Trong khi các nhà văn khác rất ít miêu tả nội tâm của nhân vật anh hùng thì Hoàng Văn Bôn lại rất chú ý đến lời tâm tư thầm kín của nhân vật. Ba Râu

luôn dằn vặt vì biết mình không giỏi ăn nói như chính trị viên Thuần, cũng không giỏi chữ nghĩa như Long vì ông “*chưa đi học nhà trường lần nào*”. Ba Râu thầm nói với mình: “*Mình dốt không hiểu gì hết! Trời ơi! Buồn quá!*”. Có lúc, ông nói thầm với linh hồn các liệt sĩ: “*Các anh chết, có lẽ cũng tại tôi một phần*”. Nhờ luôn “*vừa quần quai, vừa xét lại những ý nghĩ của mình*”, Ba Râu nhận ra nhiều sai lầm. Sau khi Long chết, Ba Râu thoát khỏi nhà tù, ông vừa chạy vừa vung tay nói với người này người nọ nhưng hóa ra là nói với một mình mình. Ông đang đặt tình huống tranh luận với những người công kích sai lầm của ông: “*họ hỏi ông, họ phê phán ông, họ vuốt ve ông và quát vào mặt ông*”. Và Ba Râu vừa tự độc thoại vừa tự đối thoại với chính những sai lầm của mình. Ngôn ngữ của Ba Râu vừa có yếu tố bi nhưng cũng có yếu tố hài. Một chi tiết khác cho thấy Ba Râu cũng khá khôi hài là sau đêm hai vợ chồng say đắm bên nhau, họ ngủ dậy muộn. Sợ du kích đánh giá mình coi trọng cái riêng hơn cái chung, cán bộ Ba Râu bày vợ “*lủi theo con đường kín này mà tới lán cứu thương*”. Còn mình cũng lủi theo một con đường kín đáo khác tới doanh trại để cho anh em khỏi nhìn thấy rằng Ba Râu “*mê ngủ, quên lính tráng, chết còn sướng hơn*”. Tác giả đã dùng tiếng cười bông đùa để thâm mật hóa người anh hùng, xóa bớt những nét dữ dằn của nhân vật.

3. Miêu tả nhân vật qua những tình huống bi kịch

Trong khi các nhà văn khác rất

ngại miêu tả cái bi của người anh hùng thì Hoàng Văn Bôn lại khai thác nhiều yếu tố bi của nhân vật Ba Râu. Xét trên một phương diện nào đấy, cái bi cũng là một khía cạnh của cái hùng. Nhờ có cái bi mà người anh hùng mới có tính nhân văn cao cả chứ không phải là một thứ người máy chỉ biết đâm chém một cách mù quáng. Cái bi của Ba Râu gồm có hai loại, bi kịch cá nhân và bi kịch xã hội.

Trước hết ta hãy nói đến bi kịch cá nhân của hai vợ chồng Ba Râu. Trong khi Ba Râu và vợ đang sống hạnh phúc bên nhau thì Út Nhỏ mách rằng cô Năm đã không còn chung thủy trong những ngày sống trong hàng ngũ Đệ Tam. Tin đó như một cú sét bổ vào đầu khiến cho ông “*dữ dội*”, “*đau đớn, nảo nề*”, “*chua xót*”, “*như cái xác không hồn*”, “*Ba Râu cố vươn đôi vai đã rã xuống như mái nhà sụp đổ. Ông cảm thấy con người tan rã ra, muốn biến thành nước tất cả*”. Ba Râu cũng như mọi người chồng chung thủy khác, cũng rất ghen tuông và ích kỷ trong tình yêu. Càng yêu vợ bấy nhiêu thì nội tâm càng quần quai bấy nhiêu: “*Vốn là người trung thành, dễ tin khi đã hoài nghi thì lòng ghen tuông, thất vọng và đau khổ ùn ùn cuốn lên như một cơn bão biển. Ông kêu lên: “Năm ơi, mình giết tôi rồi!”*”. Lòng ghen tuông của Ba Râu được miêu tả rất sâu sắc khiến ta liên tưởng đến những anh hùng ghen tuông nổi tiếng như Rama, Othello...

Vì có tính nóng nảy và mang nhãn quan hạn hẹp của một nông dân, Ba Râu thường gặp nhiều sai lầm chiến

thuật. Hậu quả của nó là cái chết của các chiến sĩ. Vốn là một chỉ huy có lương tâm, Ba Râu không thể không “*cảm thấy ân hận*” trước cái chết của năm chiến sĩ: “*lòng ông đau quặn lại như ai cầm con dao bằng tre cứa đi cứa lại*”. Ông tự tay chôn cất các liệt sĩ và đánh dấu nấm mồ “*có khắc sâu từng dấu vết để sau này ông có dịp dẫn vợ con họ trở lại tìm*”. Hình ảnh các liệt sĩ luôn hiện ra trước mắt ông làm cho ông luôn đau đớn dần vật về cách thức đánh trận của mình. Không có nhân vật chỉ huy nào phải đau khổ nhiều trước cái chết của đồng đội như Ba Râu. Nét tính cách đó đã làm cho nhân vật trở nên cao thượng hơn hẳn các anh hùng khác. Có lẽ tình huống quan trọng nhất mà Ba Râu gặp phải là sự kiện dân ở xóm “*nổi loạn*” nghe lời xúi giục của địch mà tuyên chiến với “*Đội quân lưu manh Ba Râu*” và bắt trời Thuần. Ba Râu bỏ mặc vợ đang mê man bất tỉnh mà đi cứu đồng đội, rồi ông và Long bị địch bắt. Bao nhiêu đau khổ chồng chất, khiến tâm thần Ba Râu rối loạn, nửa tỉnh nửa điên, nửa bi nửa hài. Đây cũng là những đặc điểm của con người đa diện.

Bi kịch trong con người Ba Râu có khi là bi kịch cá nhân nhưng cũng có khi phản ánh bi kịch lịch sử. Sai lầm của Ba Râu cũng là sai lầm chung của nhiều người. Chủ trương quyết tử chứ không chịu rút lui được đa số đồng đội của ông và dân làng Bình Lãng ủng hộ. Nhưng Thuần và một số ít người khác lại chủ trương rút lui bảo tồn lực lượng để đánh chính quy lâu dài. Một trong những nội dung chính của tác phẩm là

các cuộc tranh cãi giữa Ba Râu và Thuần xoay quanh phương pháp đánh trận, cách dùng người... Ba Râu chủ trương bám dân đánh địch, Thuần chủ trương lui quân tránh đổ máu vô ích. Thuần chủ trương gia nhập nhóm Ba Râu vào lực lượng võ trang thống nhất toàn Nam Bộ, còn Ba Râu “*muốn làm ông tướng con một cõi*” để tự do đánh giặc theo cách riêng mình. Thuần có ý lèo lái đội quân Ba Râu đi vào quỹ đạo của hệ tư tưởng cộng sản, trong khi Ba Râu không muốn bị “*bó tay bó chân*” theo hệ tư tưởng nào mà chỉ muốn làm một người yêu nước thuần túy.

Như vậy, *Trên mảnh đất này* không chỉ có xung đột đối kháng giữa địch và ta mà còn có xung đột không đối kháng trong nội bộ cách mạng. Xung đột nội bộ có lúc căng có lúc chùng, biến thái đa dạng gây nhiều kịch tính hấp dẫn bạn đọc.

4. Tính cách nhân vật có sự vận động biến chuyển theo hoàn cảnh

Thông thường, các anh hùng cách mạng vô sản thường có tính cách bất biến, không thay đổi, dẫu phải trải nhiều khó khăn thử thách. Còn tính cách của nhân vật anh hùng đa diện thường không ổn định, nhất quán mà thay đổi liên tục. Nhân vật Ba Râu đi hết từ sai lầm này đến sai lầm khác. Sai lầm thứ nhất là cách dùng người. Ba Râu không phải là không cẩn thận trong việc dùng Út Nhỏ. Ông đã thử lòng gan dạ của Út Nhỏ bằng việc giả vờ ngủ quên giữa lúc pháo nổ tứ bề. Hoặc ban đêm báo động giả có giặc để thử mưu trí Út Nhỏ. Chứng tỏ Ba Râu cũng lắm mưu nhưng

dầu tài giỏi như Tào Tháo cũng nhiều phen bị Khổng Minh lừa. Chàng Út Nhỏ thông minh, học giỏi vẫn có thể qua mặt thủ lĩnh nông dân của mình để leo lên chức phân đội trưởng mặc dù bị nhiều người phản đối. Tính cách độc đoán của Ba Râu mất dần sau khi bị Út Nhỏ phá hoại hạnh phúc gia đình ông “*và đây là lần đầu tiên, Ba Râu đau đớn để những ý nghĩ không tốt, để cho nghi kỵ, ngờ vực về Út Nhỏ len vào lòng tin của mình*”.

Sai lầm thứ hai là việc cách chức Long vì cho anh này đã hèn nhát rút lui. Nhưng trong thời gian ở tù, chứng kiến lòng dũng cảm của Long, Ba Râu mới nhận ra sự mù quáng của mình: “*Có lẽ đây là lần đầu tiên, Ba Râu chịu xóa đi những định kiến, những ý nghĩ ông đã nhận xét, đã gán cho một người nào đó*”. Cuộc đời người không ai tránh khỏi những sai lầm, chính vì luôn dẫn vật về những sai lầm của mình mà nhân vật mang tính nhân loại phổ quát và thuyết phục được bạn đọc. Những khuyết điểm của Ba Râu cứ ngày càng rơi rụng dần để xích lại gần mẫu người anh hùng lý tưởng.

Con người Ba Râu có tính cách thất thường, biến chuyển qua từng giai đoạn, vừa nghiêm túc vừa buồn cười, vừa người lớn vừa trẻ con, vừa sắc sảo vừa ngớ ngẩn, vừa tỉnh vừa điên. Có khi Ba Râu rút súng toan bắn chính trị viên Thuần vì anh này chủ trương rút khỏi thành Biên Hòa. Ba Râu “*nổi giận đùng đùng*”, “*sắp xông đến móc họng chính trị viên Thuần*”. Nhưng rồi nể phục những lời nói thẳng thắn “*ruột để ngoài*

da” của người anh hùng mà ông nhận làm anh nuôi, nên Ba Râu ân hận, chua xót, cay đắng. Và trong cơn xúc động tột cùng, Ba Râu có hành động kỳ quặc không thể tưởng tượng nổi: ôm chặt lấy Thuần, đưa miệng mình “*áp môi vào mút mút từng giọt máu đỏ*” trên vết thương người mà mình đã từng định giết. Thuần nhận xét tính cách thất thường của Ba Râu như sau: “*Anh thật là kỳ quặc! Anh vừa có thể quất roi vào lưng tôi, vừa lại có thể đưa nước đường cho tôi: “uống đi, ngọt lắm!”*”.

Chủ trương không rút lui của Ba Râu “*bắt đầu rạn nứt, lung lay*” từ khi bị tù. Lý do là ông có điều kiện nghiên ngẫm lại những mặt hợp lý trong chủ trương của Thuần, Long. Đặc biệt, ông có dịp chứng kiến bao nhiêu “*cán bộ có tài, gan dạ và mưu trí nhất*” của mặt trận Sài Gòn mà ông nể phục cũng đều rút lui. Sự thay đổi chiến thuật của Ba Râu diễn ra khó khăn, chậm chạp có quá trình hợp lý chứ không đột biến nên không gây cảm giác giả tạo. Khi chấp nhận thay đổi chủ trương, Ba Râu cũng rất đau khổ: “*Rút lui, tôi rất sợ hai tiếng ấy. Đối với giặc thì hãm hiếp, chém giết, chiếm đóng bao nhiêu nó cũng liếm mép thềm thuồng... Ta rút lui đến đâu, nó sẽ chiếm ngay đến đó. Nếu ta rút lui, rút đến tận ngoài Bắc nó cũng sẽ chiếm ra tận ngoài Bắc (...)* Rút cuộc rồi, có lẽ cũng phải rút lui. Nhưng thà rằng như thế”. Nhờ có sự chứng kiến bao nhiêu cảnh đầu rơi máu đổ của các chiến sĩ anh hùng, Ba Râu mới chịu thay đổi chủ trương của mình. Đúng như trong tiểu thuyết “*Sự biện luận của*

máu”, I. Tsigrinov đã nói: “Máu các anh hùng giúp cho các quan niệm chín muồi”. Qua đó, ta thấy tính cách của Ba Râu không ngưng đọng, bất biến mà có sự trôi chảy, đổi thay cho phù hợp với nhận thức nhân vật trong mỗi giai đoạn lịch sử. Đó là một tính cách sinh động.

5. Miêu tả nhân vật thông qua nhiều mối quan hệ

Ở nhân vật Út Nhỏ, tác giả không miêu tả mối quan hệ thân thiết nào giữa anh ta với đồng đội và quần chúng. Út Nhỏ chỉ biết bản thân mình, không quan tâm tới ai và cũng có ai thân thiết với anh ta. Còn Ba Râu thì ngược lại, ông có gắn bó mật thiết với nhân dân. Ông là con người thuộc về quần chúng, sẵn sàng hy sinh vì hạnh phúc nhân dân. Ông xuất thân từ dân lao động nghèo khổ, nên thấu hiểu nỗi khổ của họ, có bao nhiêu chiến lợi phẩm đều chia cho dân, cấm chiến sĩ không được trộm cắp của dân, dù là một trái vú sữa cũng bị phạt. Bởi vậy, dân làng Bình Lãng ca ngợi ông hết lời và sùng kính ông như một vị thần: “*Nghe nói chú em đấm bằng tay mà tan nát chiếc xe bọc sắt phải không?*”. Được nhìn thấy Ba Râu, được nói chuyện với Ba Râu là niềm hãnh diện của biết bao nhiêu dân làng.

Tình thân tập thể của Ba Râu còn được thể hiện ở tính kỷ luật nghiêm minh và tình yêu thương đồng đội vô hạn. “*Anh em bị thương, đau ốm đói rách thì Ba Râu sẽ ôm họ mà khóc, ba chân bốn cẳng chạy thuốc cho họ, chia sẻ mát mát cùng họ*”. Ba Râu cũng là một cán bộ cách mạng gương mẫu, biết

đặt lợi ích tập thể lên lợi ích cá nhân, dũng cảm đi đầu trong mọi nguy hiểm khó khăn: “*Chỉ huy chúng mình, đừng bao giờ nghĩ riêng cho mình. Tấn công, phải chạy đằng trước. Rút lui, dù có ăn một trăm viên đạn, cũng cứ bình tĩnh chạy đằng sau anh em*”. Trong các mối quan hệ giữa các anh hùng trong đơn vị, Ba Râu có trải qua nhiều hiểu lầm, mâu thuẫn. Ông kết nghĩa anh em với chính trị viên Thuần nhưng hai người có rất nhiều mâu thuẫn nhau trong phương thức đánh địch. Mặc dù mâu thuẫn nhau về việc công nhưng vẫn không sút mẻ tình cảm riêng tư. Cuối cùng, Ba Râu nhận ra sai lầm và càng thêm nỗ lực phục Thuần. Ba Râu cũng hiểu lầm Long hèn nhát nên cách chức Long. Khi chứng kiến hành động anh dũng của Long trong tù, Ba Râu càng cảm phục anh hơn. Ba Râu giao chức vụ cho Út Nhỏ vì thấy anh chàng này dũng cảm và có học thức. Út Nhỏ không ghét Ba Râu vì ông theo chủ nghĩa quốc gia dân tộc, có thể dung nạp mọi tầng lớp và hệ tư tưởng. Nhưng Út Nhỏ ghét chính trị viên Thuần vì anh này có lập trường bênh vực giai cấp vô sản, bạc đãi những người xuất thân tiểu tư sản thành thị. Điều đó cho thấy, Ba Râu có khả năng quy tụ nhiều thành phần xã hội đi theo mình, tuy nhiên điều này cũng tạo ra sự phức tạp trong việc đánh giá nhân vật.

Trong văn học cách mạng, các anh hùng thường được miêu tả bằng bút pháp sử thi. Nhân vật có tính cách cứng đờ, nghiêm nghị, chỉ có chất thép mà ít có chất tình, chỉ được nhấn mạnh ở quan hệ xã hội mà ít chú ý đến quan hệ

riêng tư. Ba Râu thì khác, trong quan hệ gia đình, ông là một người con hiếu thảo. Đi đánh giặc vẫn lo bắt cua gửi về cho mẹ ăn chữa bệnh. Nghĩa là nhân vật này không chỉ biết làm những việc cao cả vĩ đại mà cũng biết làm những chuyện bình thường nhỏ nhặt. Suốt năm năm xa cách vợ, ông vẫn chung thủy đợi chờ, không lạm dụng quyền lực để lăng nhăng với đàn bà như Tư Cầu Muối hoặc Út Nhỏ. Trong khi các nhà văn khác rất ngại miêu tả chuyện yêu đương của các anh hùng thì Hoàng Văn Bôn đã dành 12 trang miêu tả tỉ mỉ cảnh gặp gỡ của vợ chồng Ba Râu. Qua đó, tác giả muốn nói rằng người anh hùng không chỉ biết chém giết mà còn giàu tình yêu thương sâu sắc. Niềm vui của họ ngày gặp mặt được thể hiện bằng bút pháp so sánh phóng đại: *“Nước mắt tuôn trào như cả bầu trời mưa ngâu tháng bảy (...) Chỉ có đôi mắt đỏ ngầu, long lanh như vô lấy tất cả hình dáng người vợ thân yêu trước mặt mà nuốt lấy”*. Trong đêm đó, họ phải yêu thật nhiều để bù lại năm năm xa cách. Cảnh gặp lại của đôi trai tài gái sắc này được tác giả miêu tả bằng những câu văn đầy cảm xúc và giàu chất thơ: *“Trong đêm tối, hai vợ chồng họ nằm sát bên nhau nhìn những vì sao nháy múa qua kẽ lá cây rừng. Từng giọt sương rơi nhẹ trên lá ỏ. Những giọt sương len lén ngại ngùng”*. Thiên nhiên được nhân cách hóa, như cũng đồng tình với họ, tạo một khung cảnh thơ mộng để làm nền cho tình yêu lãng mạn. Tác giả còn dùng biện pháp ẩn dụ để tránh dung tục hóa cảnh làm tình của hai vợ chồng: *“một*

đôi cá trắng liệng qua lại, ngửa chiếc bụng ửng hồng, quẫy nước. Chúng quấn lấy nhau trong giây phút, đôi vây run rẩy, mặc cho dòng nước đưa đi, sắp tung chúng vào một thác nước sủi bọt... Chợt tỉnh con mê, con cá mái còn run rẩy, lội trở lại vùng nước yên tĩnh. Nơi đó, nó sẽ sinh đẻ an toàn...”. Yêu thương vợ như vậy nên khi nghe tin vợ không còn chung thủy, ông rất đau buồn nhưng vẫn biết gác việc riêng để lo việc chung. Mặc dù cả việc chung và việc riêng đều gặp nhiều khó khăn, vất vả nhưng Ba Râu vẫn đều hòa được cả hai và không để sút mẻ mối quan hệ nào. Qua đó, cho thấy Ba Râu là một trang nam nhi lý tưởng của thời loạn.

6. Đặt các nhân vật anh hùng trong thế so sánh, đối chiếu

Tác phẩm *Trên mảnh đất* này có nhiều nhân vật anh hùng đại diện cho những thành phần khác nhau trong lực lượng cách mạng buổi đầu kháng chiến chống Pháp ở Nam Bộ. Mỗi nhân vật cũng thể hiện một quan niệm nghệ thuật về con người của tác giả. Hoàng Văn Bôn đã đặt các nhân vật trong thế đối sánh nhau để quy kết chiều hướng vận động của cuộc cách mạng. Có hai nhóm nhân vật đa diện, một nhóm theo chủ nghĩa quốc gia dân tộc (Út Nhỏ, Tư Cầu Muối, Mười Vườn Thơm...) và một nhóm theo chủ nghĩa cộng sản (Thuần, Long, Huy...). Đứng trung gian giữa hai nhóm này là thủ lĩnh Ba Râu.

Tác giả miêu tả nhân vật Ba Râu trong thế đối sánh với Út Nhỏ để làm sáng tỏ hai loại hình nhân vật đa diện. Út Nhỏ là loại anh hùng cá nhân, còn

Ba Râu là loại anh hùng tập thể. Út Nhỏ xuất thân từ tầng lớp tiểu tư sản thành thị, còn Ba Râu xuất thân từ dân nghèo nông thôn. Út Nhỏ đẹp trai, có học thức, lịch thiệp còn Ba Râu xấu trai, ít học, thô lỗ. Lý tưởng phấn đấu của Út Nhỏ là chức vụ, gái đẹp, rượu chè, còn lý tưởng phấn đấu của Ba Râu là độc lập dân tộc và hạnh phúc nhân dân... Tính cách cả hai đều vừa ưu vừa khuyết, bên cạnh nét chung còn có những nét riêng rất ấn tượng, không lẫn lộn với ai khác. Miêu tả song song hai loại hình nhân vật đa diện này, tác giả muốn khái quát lên hiện thực phong phú, phức tạp của Nam Bộ buổi đầu chống Pháp. Cái phe nhóm kháng chiến vẫn có thể bắt tay nhau cùng đánh Tây nhưng chiều hướng phát triển rất khác nhau.

Hảo hớn Mười Vườn Thơm cùng các chiến sĩ của mình phải đơn thương độc mã đánh Pháp khá lộn độn rồi mới “chịu *“nộp mình”* dưới ngọn cờ *“lãnh đạo thống nhất của Đảng cộng sản Đông Dương”*, tức là đã theo đúng xu thế tất yếu của lịch sử Việt Nam. Hảo hớn Tư Cầu Muối tuy đánh Pháp rất dũng cảm nhưng không chịu theo xu thế chung bấy giờ nên đã bị lịch sử đào thải. Cấp phó của y là Út Nhỏ sống trong tình trạng nửa dơi nửa chuột lảng tránh tìm chỗ đứng trong kháng chiến nhưng rút cục không bên nào trọng dụng. Tác giả muốn nói rằng, loại anh hùng tiểu tư sản như Út Nhỏ đã lỗi thời và nên cáo lui để nhường vai trò lãnh đạo cho giai cấp công – nông.

Nhân vật Long xuất thân từ một “anh giáo làng nghèo”, lại có môi thâm

thù với giặc nên tham gia kháng chiến nhiệt tình. Sự có mặt của thành phần trí thức yêu nước trong hàng ngũ kháng chiến là cần thiết. Tuy nhiên chàng trí thức này cũng gặp long đong trên con đường tiến thân và nhìn chung vẫn phải chịu sự lãnh đạo của giai cấp công – nông. Long là một trí thức hiếm hoi trong đơn vị nhưng vẫn bị Ba Râu cách chức và sau này dửng dưng cảm hy sinh trong tù. Cuối tác phẩm, trí thức thành thị (Út Nhỏ) và trí thức nông thôn (Long) đều không có mặt trong đội quân cách mạng của Ba Râu. Nghĩa là, tầng lớp trí thức chỉ chiếm một vị trí khiêm tốn trong cách mạng vô sản.

Do các chiến sĩ cách mạng xuất thân từ nông dân chiếm tuyệt đại đa số, cho nên, lãnh đạo của họ cũng là nông dân. Tuy nhiên, đội quân nông dân của Ba Râu cần phải vứt bỏ *“cách đánh giặc cổ truyền”* và những tàn dư của chế độ phong kiến để chuyển thành đội quân chính quy hiện đại. Nhưng do tầm nhìn của thủ lĩnh nông dân còn hạn chế nên cần phải có một lực lượng tiên tiến vạch hướng đi. Chính trị viên Thuần xuất thân từ giai cấp công nhân sẽ đóng vai trò dẫn đường, định hướng tư tưởng cho anh hùng cá nhân Ba Râu đi vào quỹ đạo của chủ nghĩa cộng sản. Tác giả miêu tả Thuần như một mẫu người anh hùng lý tưởng của thời đại cách mạng vô sản, có chức năng thu phục nhân tâm, nêu gương sáng cho mọi người noi theo. Tuy nhiên, giữa tầng lớp nông dân (Ba Râu) và công nhân (Thuần) vẫn còn nhiều cách biệt nên thường diễn ra xung đột. Bởi vậy, cần phải có một thành

phần trung gian để lãnh đạo cách mạng trong tương lai. Ứng cử viên sáng giá có thể đáp ứng tiêu chí này là Huy - cháu của ông già thợ rèn. Anh vừa là công nhân vừa là nông dân, hiện tại, anh thay thế Út Nhỏ để lãnh đạo phân đội hai. Và có thể, một tương lai xán lạn hơn mở ra trước mắt anh ta.

Trải qua một quá trình đấu tranh nội bộ căng thẳng, cuối cùng Ba Râu cũng như nhiều chiến sĩ khác đã chuyển hướng từ chủ nghĩa anh hùng cá nhân sang chủ nghĩa anh hùng tập thể, từ chủ nghĩa dân tộc sang chủ nghĩa cộng sản.

Hoàng Văn Bồn quan niệm “Mỗi số phận chứa một phần lịch sử” (Evtusenko) nên ông đã dùng các nhân vật của mình để phản ánh các dòng chảy khác nhau của lịch sử Việt Nam buổi đầu kháng chiến chống Pháp. Đó là sự miêu tả “con người trong sự vận động của lịch sử và sự vận động của lịch sử trong con người” (Iu. Bondarev) [6]. Ba Râu là một trong những anh hùng được miêu tả sinh động nhất trong văn học cách mạng. Có thể coi Ba Râu là một Taras Bulba của Việt Nam □.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Kim Chi, *Hai tập truyện của Hoàng Văn Bồn: Mùa mưa và Trên mảnh đất này*, TCVH, số 8 – 1963.
- [2] Phan Cự Đệ, *Tiểu thuyết Việt Nam hiện đại*, Nxb ĐH & THCN, H. 1974 – 1975.
- [3] Phạm Ngọc Hiền, *Tiểu thuyết Trên mảnh đất này của Hoàng Văn Bồn* – Tạp chí Nhà văn, số 10 – 2002.
- [4] Phạm Ngọc Hiền (2010), *Tiểu thuyết Việt Nam 1945 – 1975*, Nxb Văn học.
- [5] Nguyễn Thành Lập, *Nhà văn Hoàng Văn Bồn*, VNQĐ, số 3 – 1985.
- [6] Phạm Xuân Nguyên (1987), *Về xu hướng thể hiện “sự vận động của lịch sử trong con người” ở tiểu thuyết sử thi hiện đại*, TCVH, số 5.

Abstract

The art of building the polyhedron heroic characters in the novel “On This Land” by Hoang Van Bon

The Novel “On This Land” by Hoang van Bon was first published in 1962 and has triggered off a variety of diverse public opinions since then. The writer built up many characters having personalities of different respects to reflect the sophistication of the Vietnam historic current in the early anti-French resistance periods. The article will analyze some artistic techniques used by the author in order to build up the symbolic character of Ba Rau – one of the polyhedron heroic characters typical in Vietnam revolutionary prose. From that, the existence and attraction of this type of characters is confirmed in Vietnam revolutionary novels in the war time.

Key words: polyhedron heroic characters, Hoang Van Bon